TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1354/2017/QĐST - HNGĐ	*Bình Tân, ngày 06 tháng 9 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 1152/2016/TLST - HNGĐ ngày 26 tháng 10 năm 2016, giữa:

Bà: **Nguyễn Thị Mỹ D**, sinh năm: 1993

Địa chỉ: Đường M, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ông: **Võ Anh Q**, sinh năm: 1990

Địa chỉ: Đường số X, phường B, quận B, Thành phố Hố Chí Minh.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia Gình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 8 Điều 27 Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 48 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: **Nguyễn Thị Mỹ D** và **Võ Anh Q**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Mỹ D và ông Võ Anh Q thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số: 137, quyển số: 01, ngày 10 tháng 6 năm 2014 của Ủy ban nhân dân phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh không còn giá trị pháp lý kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

2.2. Về con chung, tài sản chung, nợ chung và các nghĩa vụ dân sự khác: Cả 02 (Hai) xác nhận không có.

2.3. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Mỹ D tự nguyện chịu 100.000 đồng (Một trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Số tiền trên được trừ vào số tiền 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) là tiền tạm ứng án phí mà bà D đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: 0001244 ngày 26 tháng 10 năm 2016 của Chi cục Thi hành án Dân sự quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. Như vậy, bà Nguyễn Thị Mỹ D còn được nhận lại số tiền là 100.000 đồng (Một trăm ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân;
- Chi cục Thi hành án Dân sự quận B;
- Các đương sự;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký và đóng dấu)

Lê Văn Đường